

KẾ HOẠCH
Hoạt động công tác Kiểm soát nhiễm khuẩn tại Bệnh viện Mắt
tỉnh Gia Lai năm 2026

Căn cứ Quyết định số 38/QĐ-BYT ngày 03/01/2025 của Bộ Y tế về việc phê duyệt “Kế hoạch hành động quốc gia về kiểm soát nhiễm khuẩn trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh giai đoạn 2025-2030”;

Căn cứ Thông tư số 16/2018/TT-BYT ngày 20/07/2018 của Bộ Y tế quy định về kiểm soát nhiễm khuẩn trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh; Thông tư số 20/2021/TT-BYT ngày 26/11/2021 của Bộ Y tế quy định về quản lý chất thải y tế trong phạm vi khuôn viên cơ sở y tế;

Căn cứ Kế hoạch số 21/KH-SYT ngày 15/08/2025 của Sở Y tế về Kế hoạch kiểm soát nhiễm khuẩn tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trên địa bàn tỉnh Gia Lai giai đoạn 2025-2030,

Căn cứ Kế hoạch số 26/KH-SYT ngày 30/01/2026 của Sở Y tế về Kế hoạch hoạt động công tác kiểm soát nhiễm khuẩn tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trên địa bàn tỉnh Gia Lai năm 2026;

Bệnh viện Mắt xây dựng Kế hoạch Hoạt động công tác Kiểm soát nhiễm khuẩn năm 2026, cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Nâng cao năng lực phòng và kiểm soát nhiễm khuẩn (KSNK) bệnh viện trong khám bệnh, chữa bệnh (KBCB) nhằm tăng cường chất lượng KBCB, bảo đảm an toàn cho người bệnh (NB), nhân viên y tế (NVYT) và cộng đồng.

2. Mục tiêu cụ thể và các chỉ số đánh giá

2.1. Tăng cường năng lực hệ thống quản lý và chính sách về kiểm soát nhiễm khuẩn.

- Kiện toàn Hội đồng Kiểm soát nhiễm khuẩn của bệnh viện.

- Ban hành Kế hoạch về KSNK của bệnh viện phù hợp với Kế hoạch của Sở Y tế, nguồn lực, thực trạng của đơn vị và định kỳ tổng kết, báo cáo kết quả triển khai thực hiện Kế hoạch KSNK.

- Hội đồng mạng lưới, Tổ KSNK hoạt động thường xuyên, hiệu quả.

- Tổ giám sát KSNK có đủ nhân lực đào tạo và hoạt động thường xuyên, hiệu quả.

- Luôn cập nhật và triển khai hiệu quả các quy định, quy trình KSNK phù hợp với hướng dẫn quốc gia, quy mô và chuyên môn của bệnh viện .

- Nâng cao nhận thức và năng lực nhân viên y tế về kiểm soát nhiễm khuẩn

- Nhân viên chuyên trách KSNK được đào tạo về KSNK theo quy định.

- Thực hiện chương trình truyền thông, giáo dục về phòng ngừa KSNK trên các phương tiện (trang web, poster, tờ rơi, ...) phù hợp với điều kiện và đặc điểm địa phương, chuyên môn của bệnh viện.

- Phát động chiến dịch vệ sinh tay để tuyên truyền về vai trò của vệ sinh tay trong chăm sóc và điều trị người bệnh.

2.2. Cải thiện cơ sở hạ tầng và thiết bị kiểm soát nhiễm khuẩn

a) Tiệt khuẩn

- Tổ chức tiệt khuẩn các dụng cụ được xử lý tại Khoa Phẫu thuật - Gây mê hồi sức: cách đóng gói, xử lý dụng cụ rí sét, số theo dõi...kịp thời cho công tác chẩn đoán, điều trị và chăm sóc NB tại bệnh viện.

- Tổ chức quản lý, giám sát chất lượng tiệt khuẩn các dụng cụ được xử lý tại Khoa Phẫu thuật - Gây mê hồi sức bằng chỉ thị nhiệt, hóa học và sinh học phục vụ công tác chăm sóc, điều trị NB đảm bảo đầy đủ, an toàn, đạt năng suất và hiệu quả cao.

- Triển khai thực hiện công tác kiểm soát chất lượng dụng cụ y tế tại bệnh viện.

- Tăng cường kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các quy trình chuyên môn về khử khuẩn, tiệt khuẩn.

b) Quản lý chất thải bệnh viện

- Tăng cường kiểm tra việc phân loại chất thải theo hướng dẫn, quy định.

- Duy trì và phát huy thực hiện tiêu chí kiểm soát nhiễm khuẩn bệnh viện. Phối hợp với Trung tâm Quan trắc tài Nguyên và Môi trường lấy mẫu nước thải theo quy định.

- Phối hợp với Công ty Hậu Sanh xử lý chất thải nguy hại lây nhiễm và chất thải nguy hại không lây nhiễm tại các khoa phòng.

- Cung cấp đầy đủ các phương tiện, hóa chất đạt chuẩn cho công tác vệ sinh bệnh viện, giám sát môi trường thông khí và đảm bảo công tác phòng chống dịch bệnh.

- Trang bị các phương tiện phục vụ thu gom, phân loại và vận chuyển rác thải đầy đủ, đúng theo thông tư số 20/2021/TT-BYT ngày 26/11/2021.

- Thực hiện giảm thiểu chất thải nhựa: không sử dụng sản phẩm nhựa dùng 1 lần, thay túi nilon bằng túi sinh học dễ phân hủy.

2.3. Giảm thiểu nguy cơ nhiễm khuẩn liên quan đến chăm sóc y tế

a) Thực hiện phòng ngừa chuẩn và phòng ngừa dựa theo đường lây truyền

- Thực hiện đầy đủ các nội dung về ban hành, đào tạo huấn luyện và giám sát tuân thủ các quy định, quy trình phòng ngừa chuẩn.

b) Vệ sinh tay và sử dụng phương tiện phòng hộ cá nhân

- Triển khai chương trình vệ sinh tay hiệu quả bao gồm việc xây dựng chương trình, cung cấp thiết bị và hóa chất vệ sinh tay ở mọi khu vực khám bệnh, chữa bệnh, tổng kết và thông báo số lượng hóa chất vệ sinh tay sử dụng hằng quý, thực hiện giám sát và cải thiện tuân thủ vệ sinh tay của nhân viên y tế và người chăm sóc (bao gồm cả học viên và thân nhân người bệnh).

- Thực hiện đầy đủ các nội dung về ban hành các quy định, quy trình, huấn luyện đào tạo, trang bị phương tiện và giám sát tuân thủ sử dụng đúng các thiết bị bảo hộ cá nhân (PPE).

c) Các biện pháp thực hành phòng ngừa nhiễm khuẩn bệnh viện thường gặp

- Ban hành các quy định, quy trình, huấn luyện đào tạo và giám sát tuân thủ thực hành phòng ngừa nhiễm khuẩn vết mổ trong phẫu thuật.

- Ban hành các quy định, quy trình, huấn luyện đào tạo, giám sát tuân thủ thực hành phòng ngừa vi khuẩn đa kháng thuốc.

d) Kiểm soát ô nhiễm môi trường bề mặt tại các khu vực nguy cơ cao

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát công tác phân loại, thu gom, vận chuyển rác thải y tế và vệ sinh bề mặt môi trường bệnh viện.

- Thực hiện quan trắc môi trường theo Đề án bảo vệ môi trường của bệnh viện và quan trắc định kỳ môi trường lao động theo Luật an toàn lao động.

- Có kế hoạch bảo dưỡng và sửa chữa hệ thống, xử lý chất thải lỏng.

- Thực hiện quan trắc môi trường: quan trắc nước thải 3 tháng/lần.

đ) Khử khuẩn, tiệt khuẩn dụng cụ, đồ vải và chất thải y tế

- Ban hành các quy định, quy trình, huấn luyện đào tạo và giám sát tuân thủ thực hành xử lý thiết bị, dụng cụ, đồ vải y tế.

- Ban hành các quy định, quy trình, huấn luyện đào tạo và giám sát tuân thủ thực hành xử lý, quản lý chất thải rắn và nước thải y tế.

e) Thực hiện các hoạt động cải tiến chất lượng kiểm soát nhiễm khuẩn

Triển khai hoạt động cải tiến chất lượng về KSNK trong năm ở tổ KSNK. Hoạt động cải tiến chất lượng về KSNK phải được phê duyệt, triển khai, nghiệm thu, đánh giá kết quả theo đúng quy.

II. CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Tăng cường năng lực hệ thống quản lý và thực thi các chính sách về KSNK

- Tổ chức triển khai thực hiện các quy định về KSNK tại bệnh viện theo quy định của Pháp luật hiện hành và Kế hoạch quốc gia về KSNK; định kỳ tổng kết kết quả thực hiện.

- Kiện toàn Hội đồng Kiểm soát nhiễm khuẩn bệnh viện.

- Xây dựng, ban hành Kế hoạch KSNK năm 2026 tại bệnh viện; xác định rõ nội dung hoạt động, phân công bộ phận, cán bộ chịu trách nhiệm chỉ đạo và theo dõi; tổ chức triển khai thực hiện và báo cáo kết quả năm.

- Phổ biến, cập nhật các hướng dẫn quốc gia về KSNK (sau khi được ban hành)

Xây dựng, cập nhật, ban hành các quy định, quy trình KSNK trên cơ sở các quy định, các hướng dẫn quốc gia, có phân công nhiệm vụ rõ ràng cho các bộ phận liên quan và tổ chức triển khai thực hiện.

- Huy động nguồn lực cho công tác KSNK.

2. Đẩy mạnh đào tạo, nâng cao năng lực kiểm soát nhiễm khuẩn của nhân viên y tế

- Tổ chức đào tạo liên tục về KSNK; đẩy mạnh hoạt động nghiên cứu khoa học về nhiễm khuẩn bệnh viện và KSNK, làm bằng chứng để cải thiện chất lượng KSNK về an toàn người bệnh.

- Đào tạo đội ngũ nhân lực phụ trách công tác KSNK.

3. Tăng cường truyền thông, nâng cao nhận thức của NVYT và cộng đồng về KSNK

- Tổ chức các chiến dịch về KSNK, tập trung vào vệ sinh tay và phòng ngừa nhiễm khuẩn bệnh viện.

- Sử dụng đa dạng các kênh truyền thông để truyền bá, nâng cao nhận thức về KSNK.

- Phổ biến các quy định, quy trình KSNK lên trang Thông tin điện tử của bệnh viện để tiếp cận đến NVYT.

- Lòng ghép phổ biến kiến thức KSNK trong các buổi họp hội đồng người bệnh. Khuyến khích người bệnh và thân nhân người bệnh tham gia vào giám sát thực hành KSNK.

4. Phát triển, vận hành và phát huy hiệu quả hệ thống giám sát Kiểm soát nhiễm khuẩn

- Tham gia phát triển, nâng cấp hệ thống giám sát và quản lý dữ liệu KSNK quốc gia.

- Thiết lập và triển khai giám sát tuân thủ thực hành KSNK tại bệnh viện, báo cáo dữ liệu KSNK.

- Thiết lập và triển khai giám sát chủ động, liên tục nhiễm khuẩn vết mổ bệnh viện thường gặp, báo cáo dữ liệu nhiễm khuẩn bệnh viện.

- Thiết lập và triển khai giám sát, phòng ngừa các NKBV do các vi sinh vật đa kháng thuốc tại bệnh viện, báo cáo dữ liệu theo quy định.

- Triển khai sử dụng kháng sinh dự phòng ở người bệnh phẫu thuật tại bệnh viện và tổ chức giám sát, báo cáo dữ liệu theo quy định.

- Xây dựng, triển khai các đề án: cải thiện chất lượng phòng ngừa chuẩn, vệ sinh tay, vệ sinh môi trường bề mặt, khử khuẩn tiệt khuẩn dụng cụ tập trung, quản lý chất thải; cải thiện chất lượng phòng ngừa nhiễm khuẩn bệnh viện (NKBV) thường gặp, nhiễm khuẩn bệnh viện do vi khuẩn đa kháng thuốc.

- Thực hiện đánh giá chất lượng KSNK tại bệnh viện.

- Phân tích, báo cáo dữ liệu giám sát và đưa ra các biện pháp cải tiến kịp thời.

5. Công tác báo cáo

- Thực hiện nghiêm túc, đầy đủ, theo quy định công tác giám sát, nhiễm khuẩn bệnh viện; số lượng hóa chất dùng trong vệ sinh, khử khuẩn môi trường bề mặt.

- Bệnh viện định kỳ báo cáo Sở Y tế kết quả thực hiện Kế hoạch KSNK (trước ngày 15/6/2026 và 15/12/2026). Thực hiện báo cáo đột xuất theo yêu cầu của Sở Y tế. Sử dụng các biểu mẫu báo cáo do Bộ Y tế quy định.

III. KẾ HOẠCH THỰC HIỆN: Chi tiết tại phụ lục kèm theo

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

- Phòng KHTH- CĐT phối hợp với Phòng Điều dưỡng - Quản lý chất lượng - Công nghệ thông tin, Phòng TC-HC-TC tổ chức thực hiện kiểm tra, giám sát công tác kiểm soát nhiễm khuẩn.

- Các khoa, phòng phối hợp thực hiện Kế hoạch này.

Trên đây là Kế hoạch Hoạt động công tác Kiểm soát nhiễm khuẩn tại Bệnh viện Mắt tỉnh Gia Lai năm 2026,/.

Nơi nhận:

- Sở Y tế tỉnh Gia Lai;
- Các khoa, phòng;
- Lưu: VT, KHTH-CĐT.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Đào Lâm Hoàng

PHỤ LỤC

Kế hoạch thực hiện Kế hoạch kiểm soát nhiễm khuẩn tại Bệnh viện Mắt tỉnh Gia Lai năm 2026

Các hoạt động theo kế hoạch	Thời gian hoàn thành	Đơn vị thực hiện	Ghi chú
1. Tăng cường năng lực hệ thống quản lý và hoàn thiện chính sách về KSNK			
1.1. Kiện toàn Hội đồng KSNK của bệnh viện	Quý I	- Phòng KHTH-CĐT - Các khoa, phòng	
1.2. Bổ sung nhân lực và nâng cao năng lực của đơn vị đầu mối chịu trách nhiệm chỉ đạo, tổ chức triển khai, giám sát và hỗ trợ việc thực hiện các hoạt động KSNK tại bệnh viện	Cả năm	Các khoa, phòng	
1.3. Thống nhất nội dung, cơ chế phối hợp liên ngành và tổ chức thực hiện các hoạt động KSNK trong các chương trình y tế quốc gia	Quý I	- Các khoa, phòng	
1.4. Tổ chức triển khai thực hiện các quy định về KSNK tại bệnh viện	Cả năm	- Phòng KHTH-CĐT - Các khoa, phòng	
1.5. Tổ chức tập huấn, hướng dẫn thực hiện Bộ tiêu chí đánh giá chất lượng KSNK (sau khi được ban hành)	Sau khi được ban hành	- Phòng KHTH-CĐT - Các khoa, phòng	
1.6. Phổ biến, cập nhật các hướng dẫn quốc gia về KSNK (sau khi được ban hành)	Sau khi được ban hành	- Phòng KHTH-CĐT - Các khoa, phòng	
1.7. Xây dựng, cập nhật, ban hành các quy định, quy trình KSNK trên cơ sở các quy định, các hướng dẫn quốc gia, có phân công nhiệm vụ rõ	Cả năm	- Tổ KSNK	

ràng cho các bộ phận liên quan và tổ chức triển khai thực hiện			
1.8. Huy động nguồn lực cho công tác KSNK	Cả năm	Các khoa, phòng	
2. Đẩy mạnh đào tạo, nâng cao năng lực kiểm soát nhiễm khuẩn của nhân viên y tế			
2.1. Tổ chức đào tạo liên tục về KSNK; Đẩy mạnh hoạt động nghiên cứu khoa học về NKBV và KSNK, làm bằng chứng để cải thiện chất lượng KSNK và an toàn NB	Cả năm	Phòng KHTH-CĐT	
2.2. Đào tạo đội ngũ nhân lực phụ trách công tác KSNK	Cả năm	Phòng KHTH-CĐT	
3. Tăng cường truyền thông, nâng cao nhận thức của NVYT và cộng đồng về KSNK			
3.1. Tổ chức các chiến dịch về KSNK, tập trung vào vệ sinh tay, phòng ngừa nhiễm khuẩn bệnh viện	Tháng 5	- Phòng KHTH-CĐT - Các khoa, phòng	
3.2. Sử dụng đa dạng các kênh truyền thông để truyền bá, nâng cao nhận thức về KSNK	Cả năm	- Phòng KHTH-CĐT - Các khoa, phòng	
3.3. Phổ biến các quy định, quy trình KSNK lên trang Thông tin điện tử của bệnh viện để tăng tiếp cận đến NVYT	Cả năm	Tổ KSNK Các khoa lâm sàng	
3.4. Lồng ghép phổ biến kiến thức KSNK trong các buổi họp hội đồng người bệnh. Khuyến khích NB và thân nhân NB tham gia vào giám sát thực hành KSNK	Cả năm	Tổ KSNK Các khoa lâm sàng	
4. Phát triển, vận hành và phát huy hiệu quả hệ thống giám sát kiểm soát nhiễm khuẩn			
4.1. Tham gia phát triển, nâng cấp hệ thống giám sát và quản lý dữ liệu KSNK quốc gia	Quý IV	Tổ KSNK Các khoa, phòng	

4.2.Thiết lập hệ thống và triển khai giám sát tuân thủ thực hành KSNK tại các khoa lâm sàng và báo cáo dữ liệu.	Quý IV	TỔ KSNK Các khoa lâm sàng	
4.3. Thiết lập và triển khai giám sát chủ động, liên tục nhiễm khuẩn vết mổ bệnh viện thường gặp và báo cáo dữ liệu NKBV.	Cả năm	TỔ KSNK Các khoa lâm sàng	
4.4. Xây dựng triển khai: cải thiện chất lượng phòng ngừa chuẩn, vệ sinh tay, vệ sinh môi trường bề mặt, khử khuẩn tiệt khuẩn dụng cụ tập trung, quản lý chất thải; cải thiện chất lượng phòng ngừa nhiễm khuẩn bệnh viện thường gặp.	Quý II-IV	- Phòng KHTH-CĐT Các khoa lâm sàng	
4.5.Thực hiện đánh giá chất lượng KSNK tại bệnh viện.	Quý IV	TỔ KSNK Các khoa lâm sàng	
4.6.Phân tích, báo cáo dữ liệu giám sát năm và đưa ra các biện pháp cải tiến kịp thời	Tháng 12	TỔ KSNK	